

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH  
Số: 2977 /QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Bình Định, ngày 20 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng**  
**Dự án: Nâng cấp tuyến đường từ ĐT.636 đến giáp ĐT.631, huyện Tuy Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 5039/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 và Quyết định số 4564/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án Nâng cấp tuyến đường từ ĐT.636 đến giáp ĐT.631, huyện Tuy Phước;*

*Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 06/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Nâng cấp tuyến đường từ ĐT.636 đến giáp ĐT.631, huyện Tuy Phước;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 452/BC-SKHĐT ngày 09/8/2024 và đề nghị của UBND huyện Tuy Phước tại Văn bản số 173/TTr-UBND ngày 14/8/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư xây dựng dự án Nâng cấp tuyến đường từ ĐT.636 đến giáp ĐT.631, huyện Tuy Phước do UBND huyện Tuy Phước làm Chủ đầu tư, với nội dung chính như sau:

**1. Nội dung điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư**

**a. Quy mô đầu tư:** Điều chỉnh nút giao tại ĐT.636; điều chỉnh, bổ sung cống thoát nước D800mm từ hướng Bắc thoát qua đường ĐT.631; bổ sung đoạn cống D600mm thoát nước nối cống hiện trạng để thoát nước cho khu vực; bổ sung nâng thành rãnh và tám đan đoạn trước Trường Mầm non Phước Thắng.

**b. Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh, bổ sung là 44.341.130.000 đồng** (Bốn mươi bốn tỷ, ba trăm bốn mươi một triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng). Trong đó:

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư theo Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	18.983.578.000	22.030.713.000
2	Chi phí quản lý dự án	450.947.000	406.651.000
3	Chi phí tư vấn	1.362.219.000	1.386.246.000
4	Chi phí khác	187.908.000	130.544.000
5	Chi phí bồi thường, GPMB	6.916.481.000	20.386.976.000
6	Chi phí dự phòng	2.098.467.000	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>29.999.600.000</b>	<b>44.341.130.000</b>

**c. Nguồn vốn cho phần điều chỉnh, bổ sung (phát sinh tăng):** Ngân sách huyện Tuy Phước chi trả.

**d. Khả năng cân đối nguồn vốn thực hiện dự án:**

- Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ: đã bố trí dứt điểm (tại Quyết định số 4564/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND tỉnh 10,323 tỷ đồng) cho dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (không bổ sung thêm).

- Vốn ngân sách huyện Tuy Phước: UBND huyện Tuy Phước có trách nhiệm cân đối bố trí đủ vốn cho dự án theo quy định.

**đ. Thời gian thực hiện dự án:**

Nội dung	Phê duyệt tại Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Điều chỉnh
Thời gian thực hiện dự án	Năm 2021 - 2023	Năm 2021 - 2024

**2. Các nội dung khác không điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.**

**Điều 2.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.(M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tự Công Hoàng**